

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST

Ngày 25-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Bá X, sinh năm 1964 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn An Bò, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá Quý và bà Nguyễn Thị C (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị N và 03 con. Tiền sự, tiền án: Không. Bị tạm giữ từ ngày 04-02-2020 đến ngày 13-02-2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị P; nơi cư trú: Số 01/76 NTL, NS, quận KA, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị N; nơi cư trú: Thôn An Bò, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T; vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Tạ Đức T1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2020 Nguyễn Thị P, sinh năm 1976 ở phường NS, quận KA, thành phố Hải Phòng có quen biết với một đối tượng tên là N (P không biết lai lịch, địa chỉ của N) và biết N có nhận các bảng số đề, lô, bao và bao xiên nên P nhận bán đề thuê cho N. Theo thỏa thuận thì N sẽ trả cho P 17% tiền bán số đề, 5% tiền bán số lô, bao, xiên. Khoảng 17 giờ 45 phút hàng ngày, N thuê một người N giới đến thu bảng đề cho N (P không biết tên tuổi địa chỉ). Ngày 02-4-2020 P về quê chồng ở thôn An Bò, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng chơi thì gặp Phạm Bá X, do có quen biết họ hàng nên P bảo X bán số lô, đề thuê cho P để hưởng phần trăm chênh lệch. X đồng ý và hai bên thống nhất: P sẽ trả cho X 15% tiền bán số đề và 3% tiền bán số lô, bao, xiên; đến 17 giờ 45 phút hàng ngày X chụp ảnh các bảng lô, đề bán được trong ngày gửi cho P, nếu P nhấn lại “ok” thì bảng ghi số lô, số đề đó được chấp nhận. Kết quả trúng thưởng so sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 15 phút hàng ngày. Phương thức trả thưởng: Nếu trúng thưởng là số đề sẽ được trả gấp 80 lần; số bao được trả gấp 3,4 lần; xiên 2 được trả gấp 12 lần; xiên 3 được trả gấp 32 lần; xiên 4 được trả gấp 38 lần; ba càng được trả gấp 400 lần.

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 04 tháng 02 năm 2020, Phạm Bá X đang ngồi ở bàn tại sân nhà mình dùng máy tính bảng Ipad màu ghi xám chụp ảnh các bảng số lô, đề đã bán và gửi qua phần mềm Zalo cho Nguyễn Thị P thì có Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 ở thôn 4, xã Giang Biên, huyện VB, thành phố Hải Phòng đến mua số lô, lô xiên. Do bận gửi bảng đề cho P nên X đã nhờ vợ là bà Nguyễn Thị N ghi hộ. Sau đó, bà N ghi bán cho anh T1 số lô và lô xiên với số tiền là 850.000 đồng, anh T1 đưa cho bà N 650.000 đồng và nợ lại 200.000 đồng. Quá trình mua bán giữa T1 và N đang diễn ra thì bị Công an huyện VB bắt quả tang. Thu giữ tại chỗ 01 bảng đề do Nguyễn Thị N ghi bán cho T1 đã bị vò nát vứt ở sân; 01 tích kê ghi đề trên người T1; 07 bảng ghi số lô, số đề của Phạm Bá X đang chuyển cho Nguyễn Thị P và số tiền 650.000 đồng là tiền mua đề do anh T1 đưa cho bà N. Đến ngày 05-02-2020, bà N đã tự nguyện giao nộp 4.690.000 đồng là số tiền trong 07 bảng đề mà X đã chuyển cho Nguyễn Thị P. Tổng số tiền trong 08 bảng ghi số lô, số đề mà Phạm Bá X đã bán và thu giữ được là 5.340.000 đồng.

Ngày 05 tháng 02 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị P tại số 1/76 NTL, KL4, phường NS, quận KA, thành phố Hải Phòng đã thu giữ 01 điện thoại di động Samsung GalaxyJ5 màu vàng đồng mà P dùng để truy cập vào Zalo nhận các

bảng lô, đề từ Phạm Bá X chuyển đến. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Bá X nhưng không thu giữ được gì

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB tiến hành trưng cầu giám định chữ ký, chữ số, chữ viết trên các bảng đề đã thu giữ của Phạm Bá X, tích kê ghi đề của Nguyễn Văn T, điện thoại thu giữ của Nguyễn Thị P, máy tính bảng Ipad thu của Phạm Bá X, kết quả như sau:

Tại bản Kết luận giám định số 93/KLGD ngày 18/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Trong mẫu ký hiệu A1: không tìm thấy dữ liệu nghi liên quan đến vụ án được lưu trong máy; không tìm thấy dữ liệu nghi liên quan đến vụ án được lưu trong sim. Trong mẫu giám định ký hiệu A2: Tìm thấy 02 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Zalo nghi liên quan đến vụ án được lưu trong máy. Nội dung chi tiết các tin nhắn được thể hiện tại phụ lục kèm theo”*.

Tại bản Kết luận giám định số 51/KLGD ngày 21/05/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Chữ viết tại các mặt trước trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu: A2, A3, A4, A5, A6, A7) so với chữ viết của Phạm Bá X, sinh năm 1964, chỗ ở: Thôn 6, An Bò, DT, VB, Hải Phòng trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu: từ M1 đến M5) là do cùng một người viết ra; Chữ viết tại mặt trước trên tài liệu cần giám định (ký hiệu: M9) trừ chữ viết có nội dung (Tổng 340 nghìn đồng, Tờ 2) so với chữ viết của Phạm Bá X, sinh năm 1964, chỗ ở: Thôn 6, An Bò, DT, VB, Hải Phòng trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu: từ M1 đến M5) là do cùng một người viết ra; Chữ viết có nội dung (Xiên đôi 36, 96/100. Xiên 3: 36, 96, 07/50) trên tài liệu cần giám định (ký hiệu: A8) so với chữ viết của Phạm Bá X và Nguyễn Thị N, sinh năm 1964, chỗ ở: Thôn 6, An Bò, DT, VB, Hải Phòng trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu: từ M1 đến M10) là không đủ cơ sở đánh giá kết luận”*.

Tại bản Kết luận giám định số 96/KLGD ngày 09/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Chữ viết có nội dung (Xiên đôi 36, 96/100. Xiên 3: 36, 96, 07/50) trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A8) so với chữ viết mang tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, Đăng ký thường trú: Thôn 4, Giang Biên, VB, Hải Phòng trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu: M1, M2, M3) là không phải chữ viết của cùng một người”*.

Quá trình điều tra Phạm Bá X khai nhận: Bị cáo bán đề thuê cho Nguyễn Thị P từ ngày 03-02-2020 để hưởng phần trăm hoa hồng. Vào chiều ngày 04-02-2020 khi X bán số đề, số lô và chuyển bảng cho P thì bị bắt quả tang. Khi có người đến mua đề, X ghi các con số đề mà người mua vào tờ giấy của X, sau đó X và người mua đối chiếu lại, không có sai sót nào thì người chơi về còn X giữ lại giấy

tờ mà X đã ghi các số đề. Sau khi có kết quả mở thưởng nếu trúng thưởng thì người mua mang giấy tờ của họ đến đối chiếu với giấy tờ của X. Nếu xác định đúng là các số đề do X đã ghi thì X sẽ trao thưởng cho người mua bằng tiền mặt của mình. Nguyễn Thị P sẽ thanh toán trả tiền cho X sau. Thời điểm X bị bắt giữ vào ngày 04-02-2020, xổ số kiến thiết miền Bắc chưa mở thưởng nên X không biết việc trúng giải như thế nào. Ngày 03-02-2020, X đã chuyển cho P một số bảng đề, nhưng X không nhớ được cụ thể số tiền đã ghi số đề của những ai.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị P thừa nhận đã nhận các bảng đề do Phạm Bá X chuyển đến qua mạng Zalo từ ngày 03-02-2020. Ngày 03-02-2020, P đã nhận của X một số bảng đề nhưng P không nhớ cụ thể số tiền, cũng không lưu giữ lại ảnh chụp các bảng đề do X gửi. Ngày 04-02-2020 X đã chuyển 07 bảng đề cho P qua mạng Zalo với số tiền của các bảng đề là 4.490.000 đồng. Tuy nhiên, X chưa chuyển tiền cho P.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 15 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố Phạm Bá X về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Bá X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời khẳng định bản Kết luận giám định chữ viết, chữ số của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng là hoàn toàn khách quan, đúng quy định của pháp luật, bị cáo X không có ý kiến gì đối với các bản Kết luận giám định này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB trình bày lời luận tội: Kiểm sát viên khẳng định việc truy tố Phạm Bá X về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Bá X mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo X từ 05 đến 10 triệu đồng sung quỹ Nhà nước. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.340.000 đồng do bà N giao nộp; 01 điện thoại di động Samsung thu giữ của Nguyễn Thị P và 01 máy tính bảng Ipad thu giữ của Phạm Bá X. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Bá X tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào chiều ngày 04 tháng 02 năm 2020, tại thôn An Bò, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng, Phạm Bá X đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số đề, lô, xiên, ba càng được thua bằng tiền qua giải số số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày với tổng số tiền là 5.340.000 đồng (Năm triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Bá X đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc loại tội ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, gây mất trật tự trị an, xã hội, là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm khác. Do đó, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Bá X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt N, có bố đẻ là ông Phạm Bá Quý tham gia kháng chiến, được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu,

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú đã đủ tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm; thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện để bị cáo trở thành công dân tốt. Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự, bị cáo Phạm Bá X có thể bị khấu trừ thu nhập. Tuy nhiên, bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo này trong thời gian cải tạo không giam giữ như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

[7] Về việc ngày 03-02-2020, X và P đều xác định X đã chuyển cho P một số bằng đề nhưng không xác định được số tiền cụ thể, cũng không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh về các bằng đề do X gửi. Do đó, không có căn cứ để truy thu số tiền bán đề của X trong ngày 03-02-2020 cũng như việc xử lý vi phạm hành chính đối với X về hành vi ngày 03-02-2020.

[8] Đối với hành vi của Nguyễn Văn T: Chiều ngày 04 tháng 02 năm 2020, T1 là người mua số lô, lô, xiên của X với số tiền là 850.000 đồng. Tuy nhiên, T1 chưa có tiền án, tiền sự, số tiền dùng đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (dưới 5.000.000 đồng). Do đó, Công an huyện VB đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Nguyễn Văn T là có căn cứ.

[9] Đối với Nguyễn Thị N là người ghi số lô, đề giúp bị cáo Phạm Bá X trong việc bán 850.000 đồng tiền lô, đề cho Nguyễn Văn T. Tuy nhiên, N chưa có tiền án, tiền sự, số tiền dùng đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (dưới 5.000.000 đồng). Do đó, Công an huyện VB đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Nguyễn Thị N là đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với Nguyễn Thị P là người thuê bị cáo Phạm Bá X bán số lô, số đề để hưởng phần trăm chênh lệch. Ngày 04-02-2020 P đã nhận 07 bằng đề do X gửi đến qua mạng xã hội Zalo với tổng số tiền là 4.490.000 đồng. Tuy nhiên, P chưa có tiền án, tiền sự, số tiền dùng đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (dưới 5.000.000 đồng). Do đó, Công an huyện VB đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Nguyễn Thị P là phù hợp.

[11] Trong vụ án này còn có đối tượng tên N là người thuê P bán số đề và người đàn ông đi thu bằng đề của P cho N, hiện chưa xác định được căn cước lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[12] Về vật chứng: Đối với số tiền 5.340.000 đồng do bà N giao nộp là số tiền bị cáo X bán số lô, đề mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại Samsung thu giữ của Nguyễn Thị P và 01 máy tính bảng Ipad thu giữ của Phạm Bá X, đây là công cụ mà P và bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà Nước. Đối với 08 bằng đề và 01 tờ tích kê do Cơ quan điều tra thu giữ, các tài liệu này đã được lưu trong hồ sơ vụ án.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo Phạm Bá X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo đối với Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Bá X 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Trừ cho X 09 (Chín) ngày bị tạm giữ quy đổi bằng 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Phạt bị cáo Phạm Bá X 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Nhà nước số tiền là 5.340.000 đồng (Năm triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng); 01 (một) máy tính bảng Ipad và 01 (một) điện thoại di động Samsung.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phạm Bá X phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng ;
- Công an huyện VB;
- Chi Cục THADS huyện VB;
- Ủy ban nhân dân xã DT;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền